Sign In

BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
Số: 94/2003/QĐ-BNN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 4 tháng 9 năm 2003

QUYẾT ĐỊNH CỦA BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Cục Quản lý đê điều và phòng, chống lụt, bão

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Căn cứ Pháp lệnh Đê điều và Pháp lệnh Phòng, chống lụt, bão;

Căn cứ Nghị định số 86/2003/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Điều 19 Nghị định số 86/2002/NĐ-CP ngày 05 tháng 11 năm 2002 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng

Cục Quản lý đê điều và phòng, chống lụt, bão là cơ quan trực thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, thực hiện chức năng quản lý nhà nước chuyên ngành về đê điều và phòng, chống lụt, bão trong phạm vi cả nước.

Cục Quản lý đê điều và phòng, chống lụt, bão có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng, có kinh phí hoạt động, được mở tài khoản theo quy định của pháp luật.

Trụ sở của Cục Quản lý đê điều và phòng, chống lụt, bão đặt tại thành phố Hà Nội.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

Cục Quản lý đê điều và phòng, chống lụt, bão được Bộ trưởng giao thực hiện những nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể sau đây:

1. Trình Bộ trưởng dự án luật, dự án pháp lệnh và dự thảo văn bản quy phạm pháp luật về chuyên ngành quản lý của Cục.

2. Trình Bộ trưởng chiến lược, quy hoạch, chính sách, kế hoạch năm năm, hàng năm, chương trình, dự án, đề án, tiêu chuẩn, quy trình, quy phạm, định mức kinh tế - kỹ thuật về chuyên ngành quản lý của Cục.

3. Ban hành văn bản về nghiệp vụ quản lý; hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ thuộc chuyên ngành theo phân cấp của Bộ trưởng.

4. Tổ chức chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra và chịu trách nhiệm thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, quy hoạch, kế hoạch, các chương trình, dự án, đề án, tiêu chuẩn, quy trình, quy phạm, định mức kinh tế - kỹ thuật chuyên ngành đã được phê duyệt và tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về chuyên ngành quản lý của Cục.

5. Về quản lý chuyên ngành:

a) Về quản lý đê điều:

- Xây dựng các dự án điều tra cơ bản, quy hoạch phát triển đê điều;

- Chủ trì thẩm định các dự án điều tra cơ bản, quy hoạch phát triển đê điều được Bộ trưởng phân công;

- Quản lý việc thực hiện các dự án, điều tra cơ bản, quy hoạch phát triển đê điều sau khi được phê duyệt.

- Chủ trì thẩm định các dự án tu bổ thường xuyên, duy tu bảo dưỡng, sửa chữa và nâng cấp công trình đê điều;

- Chỉ đạo xử lý kỹ thuật các sự cố về đê điều;

- Thanh tra, kiểm tra, xử lý các vi phạm về đê điều theo thẩm quyền.

- Phối hợp với các ngành, các tổ chức, Cục Thuỷ lợi và các địa phương kịp thời đề xuất phương án phòng tránh, xử lý, khắc phục hậu quả các sự cố về đê điều.

b) Về công tác phòng, chống lụt, bão:

- Tổ chức theo dõi, cập nhật về tình hình mưa, bão, lũ trong cả nước; phối hợp với các ngành, các tổ chức, Cục Thuỷ lợi và các địa phương kịp thời đề xuất với Ban chỉ

đạo phòng, chống lụt, bão Trung ương phương án xử lý các sự cố về các công trình thuỷ lợi và xử lý tình huống, khắc phục hậu quả lụt, bão;

- Đề xuất với Ban chỉ đạo phòng, chống lụt, bão Trung ương việc điều tiết lũ hồ Hoà Bình, hồ Thác Bà, phân lũ sông Đáy và điều tiết lũ ở các triền sông khác trong những trường hợp có lũ vượt quá mức lũ thiết kế;

- Tổ chức quản lý, vận hành công trình đầu mối phân lũ sông Đáy; thực hiện phân lũ khi có lệnh của cấp có thẩm quyền;

- Đề xuất giải pháp huy động các nguồn lực của Trung ương và địa phương để cứu hộ và bảo vệ an toàn hệ thống đê điều từ cấp 3 đến cấp đặc biệt trong trường hợp khẩn cấp;

- Tổng hợp tình hình thiệt hại, đề xuất trình Bộ trưởng các biện pháp khắc phục hậu quả do lụt, bão gây ra.

c) Về chống sạt lở ven sông, ven biển:

- Tổ chức điều tra cơ bản, kiểm tra, tổng hợp hiện trạng sạt lở và cảnh báo nguy cơ sạt lở ven sông, ven biển;

- Phối hợp với các ngành, các tổ chức, Cục Thuỷ lợi và các địa phương kịp thời đề xuất phương án phòng tránh, xử lý, khắc phục hậu quả các sự cố sạt lở ven sông, ven biển.

d) Trình Bộ trưởng hoặc được Bộ trưởng giao thoả thuận về kỹ thuật đối với các công trình có liên quan đến đê điều, phòng, chống lụt, bão theo thẩm quyền.

đ) Chủ động phối hợp với các ngành, chính quyền địa phương trong công tác phòng, chống lụt, bão, quản lý đê điều và công trình thuỷ lợi. Trường hợp cần thiết, được quyền yêu cầu các bộ, ngành trung ương, chính quyền địa phương huy động lực lượng, phương tiện trên địa bàn để kịp thời phòng, chống lụt, bão, hộ đê, cứu hộ, cứu nạn theo quy định của pháp luật.

e) Được Bộ trưởng giao cấp và thu hồi giấy phép đối với một số hoạt động có liên quan tới đê điều từ cấp III đến cấp đặc biệt và thoát lũ lòng sông có liên quan đến hai tỉnh trở lên.

6. Kiểm tra việc quản lý, sử dụng vật tư dự trữ phòng, chống lụt, bão.